

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Văn T và chị Lê Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn đề ngày 09/11/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Văn T và chị Lê Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Lê Thị L, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: thôn 1, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Văn T và chị Lê Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Phạm Văn T và chị Lê Thị L có 02 con chung là cháu Phạm Thị Bảo N, sinh ngày 16/9/2013 và cháu Phạm Minh T, sinh ngày 16/02/2016. Nay ly hôn, anh T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02

cháu Phạm Thị Bảo N và Phạm Minh T kể từ tháng 02/2023 đến khi các cháu trưởng thành. Chị Lê Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: anh Phạm Văn T và chị Lê Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nông Thúy Chính